

Hải Phòng, ngày 08 tháng 4 năm 2022

LIÊN MINH HÃI VÀ ĐN HẢI PHÒNG

DỄN

Số: 269  
Ngày: 12/4/2022

Chuyển:

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án phát triển ngành chế biến rau quả thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2030

Thực hiện Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2022 - 2030, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021-2030 ban hành tại Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đến năm 2030, phát triển ngành chế biến rau quả bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, đáp ứng được yêu cầu sản xuất và nhu cầu thị trường tiêu thụ; nâng cao thu nhập cho nông dân và cơ sở sản xuất, chế biến rau quả.

- Thu hút các 01 đến 02 doanh nghiệp trở lên đầu tư nhà máy chế biến sâu về rau quả, góp phần đẩy mạnh sản xuất, chế biến xuất khẩu rau quả; đến năm 2030 ngành chế biến rau quả đáp ứng công suất chế biến đạt 40 ngàn tấn sản phẩm/năm.

##### 2. Yêu cầu

- Tiếp tục vận động, tuyên truyền người sản xuất rau quả tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm; nâng cao ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, tạo niềm tin cho người tiêu dùng thực phẩm rau quả và giữ vững uy tín về chất lượng sản phẩm rau quả của địa phương;

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong và ngoài ngành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm. Phân công nhiệm vụ cho các sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan để cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch cụ thể để phát triển ngành chế biến rau quả trên địa bàn thành phố.

- Thu hút các nguồn lực của xã hội để phát triển lĩnh vực chế biến rau quả, nhất là thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển lĩnh vực chế biến rau quả.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Triển khai cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, chế biến, bảo quản rau quả**

Tiếp tục triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đã có để tạo thuận lợi, đơn giản hóa các thủ tục liên quan đến hỗ trợ phát triển ngành chế biến, bảo quản rau quả tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Quy hoạch Khu, Vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về cơ cấu lại ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, thủy sản hàng hóa tập trung trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022-2025. Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án xác định vùng canh tác hữu cơ, Đề án cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp. Thúc đẩy các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ hàng hóa lớn theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ ở cả trong nước và ngoài nước. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào chế biến sâu tạo ra giá trị gia tăng cao, giảm tổn thất sau thu hoạch; đồng thời có chính sách thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực chế biến, bảo quản rau quả, cụ thể:

- Giai đoạn 2022-2025, tập trung xúc tiến, phấn đấu thu hút 01 đến 02 cơ sở chế biến quy mô vừa theo quy hoạch. Giai đoạn 2026-2030, căn cứ nhu cầu của ngành chế biến rau quả với công nghệ chế biến rau quả sạch, thân thiện với môi trường để tạo ra sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao để tiếp tục thu hút đầu tư. Các cơ sở sơ chế, bảo quản được đầu tư máy, trang thiết bị, xưởng sơ chế và kho bảo quản với quy mô phù hợp đảm bảo cung cấp nguyên liệu cho các cơ sở chế biến sâu và đồng bộ.

- Tập trung cải tạo và nâng cấp cơ sở chế biến rau quả đáp ứng các điều kiện an toàn thực phẩm; phát triển các hợp tác xã, các cơ sở chế biến rau quả có công suất và công nghệ phù hợp với đặc thù và khả năng sản xuất tại các vùng rau quả tập trung tại các huyện: An Dương, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo....

- Có chính sách hỗ trợ phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư hệ thống chiết xạ thực phẩm đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế gắn với các vùng sản xuất rau quả tập trung trên địa bàn thành phố.

#### **2. Phát triển chế biến sản phẩm rau quả chủ lực, sản phẩm rau quả có giá trị gia tăng cao.**

Tập trung chế biến các sản phẩm rau quả, gồm: Rau quả đóng hộp như: dưa chuột bao tử, chanh leo....; rau quả đông lạnh; nước ép rau quả như: cà chua,

chanh leo....; rau quả sấy, rau quả muối như: chuối, vải, thanh long, dưa chột bao tử.....Tổ chức chế biến đa dạng hóa rau quả mà thành phố có lợi thế về sản xuất nguyên liệu phục vụ các cơ sở chế biến và tiêu thụ như: vải, chuối, ớt, dưa chuột bao tử, thanh long, dưa hấu, rau gia vị.....Phát triển chế biến rau quả là đặc sản của địa phương, các sản phẩm OCOP; nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm. Có chính sách khuyến khích chế biến phụ phẩm trong sản xuất, chế biến rau quả để tạo ra các sản phẩm có giá trị kinh tế cao và bảo vệ môi trường (thức ăn chăn nuôi, phân bón, chế phẩm sinh học); hình thành các cơ sở (doanh nghiệp) kinh tế tuần hoàn trong ngành chế biến rau quả, gồm:

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình khoa học và công nghệ để hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cấp hoặc thay thế công nghệ chế biến, bảo quản rau quả;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong sản xuất trồng trọt: nhà lưới, nhà màng, nhà kính, tưới tự động, vòm che thấp, màng phủ nông nghiệp; tập trung ứng dụng công nghệ tiên tiến và tiến bộ kỹ thuật vào xử lý và bảo quản rau quả tươi, chế biến rau quả và chế biến phụ phẩm từ rau quả; nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ để chế biến và nâng tầm sản phẩm OCOP của thành phố;

- Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ tiên tiến vào sản xuất để có thể thu hoạch rải vụ; hỗ trợ áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, bảo quản sau thu hoạch cho 05-07 cơ sở, hợp tác xã sản xuất, bảo quản rau quả nguyên liệu, khắc phục y hạn chế tính thời vụ.

### **3. Xây dựng vùng nguyên liệu rau quả chất lượng và đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ chế biến.**

- Phát triển các vùng sản xuất rau quả tập trung theo quy hoạch khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cung cấp rau quả cho các cơ sở chế biến rau quả. Lựa chọn và ưu tiên phát triển một số loại rau quả chủ lực, đặc sản mà thành phố có lợi thế, có khả năng cạnh tranh cao đồng thời liên kết với các tỉnh lân cận để tạo ra vùng sản xuất rau quả tập trung, quy mô hàng hóa lớn. Sử dụng các loại giống rau quả có năng suất, chất lượng, có khả năng chống chịu với hạn, mặn và sâu bệnh; phát triển rau quả an toàn, rau quả hữu cơ, thực hiện tốt các biện pháp thâm canh bền vững, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm khắc phục và hạn chế tính thời vụ.

- Xây dựng và hình thành các chuỗi liên kết giữa chế biến với tiêu thụ của thành phố với các tỉnh có sản lượng rau quả lớn, nhằm mở rộng vùng nguyên liệu và thị trường tiêu thụ; bảo đảm truy xuất nguồn gốc trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, phần mềm truy xuất nguồn gốc. Đầu tư xây dựng hệ thống các kho bảo quản rau quả tại các vùng sản xuất tập trung, các cơ sở chế biến và chợ đầu mối rau quả phù hợp với điều kiện sản xuất của từng địa phương và lợi thế về giao thông.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, bảo quản và kiểm dịch rau quả được sản xuất tại địa phương và

02

nhập khẩu; quản lý chặt chẽ thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất, hóa chất bảo quản trong rau quả. Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xây dựng và thực hiện các chương trình giám sát (dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng, độc tố nấm...) trên các sản phẩm rau quả;

- Áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (HACCP, ISO) trong các cơ sở chế biến rau quả xuất khẩu để đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm theo chuẩn quốc tế; khuyến khích dồn điền, đổi thửa, tích tụ đất trồng rau, cây ăn quả theo tính chất thổ nhưỡng và quy định của pháp luật; xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng, mã cơ sở đóng gói trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, phần mềm truy xuất nguồn gốc.

- Chú trọng phát triển công nghiệp phụ trợ phục vụ ngành rau quả theo hướng đẩy mạnh nghiên cứu, thiết kế, chế tạo sản xuất các loại máy, trang thiết bị phù hợp với quy mô doanh nghiệp, các loại bao bì đóng gói thân thiện môi trường và các loại phụ gia, chất bảo quản rau quả đảm bảo an toàn thực phẩm;

#### **4. Tăng cường xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ rau quả.**

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động "*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*"; tôn vinh sản phẩm rau quả của thành phố có chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung, cầu sản phẩm rau quả, đa dạng hóa các kênh giới thiệu, quảng bá và phân phối sản phẩm rau quả (Tổ chức các hội chợ, triển lãm, tuần lễ giới thiệu sản phẩm nông sản, thủy sản; thường xuyên tổ chức các gian hàng nông sản, sản phẩm đặc sản chủ lực của thành phố tại khu vực đông dân cư, các khu chung cư, khu đô thị để giới thiệu quảng bá và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm rau quả chất lượng cao, sản phẩm mới, sản phẩm an toàn giá trị gia tăng cao).

- Cập nhật thông tin thị trường, chính sách thương mại khu vực và quốc tế về nông sản; giá cả, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, hàng rao kỹ thuật, thuế quan để định hướng sản xuất, chế biến rau quả. Đối với sản xuất rau quả tươi tập trung vào thị trường có khoảng cách địa lý gần Việt Nam để giảm chi phí dịch vụ logistic và hao sản phẩm (Trung Quốc, Đài Loan); chế biến sản phẩm rau quả đặc sản, rau gia vị.... tập trung cho các thị trường các nước có nhiều người Việt Nam sinh sống (EU, Mỹ, các nước Đông Âu, Úc). Xây dựng thương hiệu, đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm rau quả đặc sản, rau quả là thế mạnh trên địa bàn thành phố (Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Đề án phát triển ngành chế biến rau quả; ứng dụng công nghệ thông tin vào phân phối sản phẩm, hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp, các doanh nghiệp chế biến rau quả đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy kinh tế số nông nghiệp, nông thôn);

- Xây dựng, triển khai thực hiện công tác khuyến nông phát triển sản xuất rau quả; xây dựng các mô hình sản xuất nguyên liệu rau quả phục vụ chế biến trên địa bàn các huyện, quận;

007

- Thiết lập hệ thống logistics sản phẩm nông sản để kết nối với các vùng sản xuất rau quả trong và ngoài thành phố; phát triển công nghiệp phụ trợ phục vụ ngành rau quả, các loại máy, trang bị phù hợp với quy mô doanh nghiệp trên địa bàn, sản xuất bao bì đóng gói thân thiện với môi trường và các loại phụ gia, hóa chất bảo quản rau quả đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật chuyên ngành chế biến, bảo quản rau quả, đáp ứng cuộc Cách mạng 4.0 và hội nhập quốc tế; tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức về sản xuất, chế biến, bảo quản, an toàn thực phẩm cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến rau quả. Từng bước thực hiện việc chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến rau quả dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu về đất đai, giống, cây trồng và công nghệ chế biến.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí, huy động từ các nguồn kinh phí: Ngân sách Trung ương, ngân sách thành phố, các nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm huy động, quản lý nguồn lực kinh phí được bố trí, huy động từ các nguồn vốn nói trên theo quy định hiện hành để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Hàng năm, đảm bảo bố trí nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện hàng năm, 5 năm và tổng kết 10 năm thực hiện Đề án.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành thành phố xây dựng Chương trình xúc tiến thương mại thành phố, chú trọng kết nối cung, cầu sản phẩm rau quả tại địa phương và các tỉnh, thành phố trong nước phục vụ cho chế biến rau quả; phát triển thương hiệu cho các sản phẩm rau quả đặc sản, chủ lực của thành phố.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành triển khai có hiệu quả Nghị định số 57/2018/NĐ-CP 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thành phố; tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ nhà đầu tư triển khai các dự án theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

4. Sở Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán hàng năm, tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hàng năm trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; tổng hợp quyết toán theo quy định.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý, bí quyết kỹ thuật và giải pháp công nghệ, truy xuất nguồn gốc trong lĩnh vực chế biến, bảo quản rau quả.

6. Sở Y tế phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong giám sát các tồn dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất bảo quản trong sản phẩm rau quả chế biến, bảo quản.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ sở sản xuất, chế biến rau quả thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Cổng Thông tin điện tử thành phố phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ quảng bá, kết nối tiêu thụ, xúc tiến thương mại các sản phẩm rau quả trên các phương tiện thông tin đại chúng và các sàn giao dịch thương mại điện tử.

#### 9. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Căn cứ nội dung Kế hoạch và điều kiện thực tế của địa phương chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Đề án phát triển ngành chế biến rau quả và kế hoạch trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và phát triển các vùng sản xuất rau quả tập trung, mô hình; các dự án rau quả, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến rau quả của địa phương.

- Hàng năm, bố trí ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp để tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

10. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã và doanh nghiệp thành phố, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố phối hợp với các cơ quan có liên quan vận động, thông tin tuyên truyền các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; chính sách ưu đãi của thành phố tới các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tham gia thúc đẩy kết nối trong sản xuất - chế biến - tiêu thụ, nâng cao trình độ công nghệ, công suất chế biến, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm rau quả

#### 11. Chế độ thông tin báo cáo

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Bộ NN và PTNT;
- CT và các PCT UBND TP;
- Cục QLCL NLS và TS - Bộ NN và PTNT;
- Các Sở, ngành: NN và PTNT, CT, TNMT, TC, KHĐT, YT, KHCN, TTTT;
- UBND các quận, huyện;
- Đài PTTHHP, Báo HP;
- Cổng TTĐTTP;
- CVP, các PVP;
- Các phòng: NNTNMT, KTGS;
- CV: NN;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thọ**

**PHỤ LỤC**

**Một số nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển  
ngành chế biến rau quả thành phố Hải Phòng giai đoạn 2022 - 2030**

(Kèm theo Kế hoạch số: 93 /KH-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2022 của UBND thành phố Hải Phòng)

STT	Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	<b>Công tác thông tin, tuyên truyền</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Quyết định Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản có liên quan tới doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, chế biến rau quả thông qua các cuộc họp, hội nghị và các phương tiện thông tin đại chúng.</li> <li>- Hỗ trợ cập nhật các thông tin liên quan đến các tiêu chuẩn, quy chuẩn; hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn cơ sở tiệm cận với tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia.</li> <li>- Thường xuyên tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm nông lâm thủy sản của thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước; thông tin kết nối tiêu thụ sản phẩm trên nhiều kênh phân phối hàng hóa khác.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các Sở, ngành của thành phố; UBND các quận, huyện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các cơ quan có liên quan</li> </ul>	2022 - 2030
2	<b>Cơ chế, chính sách</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố để hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp chủ lực, sản phẩm đặc sản, sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Thông tin và Truyền thông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các Sở, ngành thành phố; UBND các quận, huyện; các đơn vị có liên quan</li> </ul>	2022 - 2030
3	<b>Ứng dụng khoa học, công nghệ cao trong toàn chuỗi giá trị nông lâm thủy sản</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất thực hiện một số dự án khoa học và</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sở Khoa học và Công</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các Sở, ngành; UBND các</li> </ul>	2022-2030



	công nghệ thuộc các chương trình, dự án áp dụng công nghệ cao, công nghệ 4.0, chuyển đổi số hóa trong phát triển chuỗi giá trị của sản phẩm rau quả.	nghệ	quận, huyện; các đơn vị có liên quan.	
	Triển khai các đề tài khoa học và công nghệ trong lĩnh vực cây trồng, vật nuôi và thủy sản mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm nông lâm thủy sản phát triển bền vững.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành thành phố, UBND các quận, huyện; các đơn vị có liên quan	2022-2030
<b>4</b>	<b>Nâng cao chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm</b>			
	Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn như: VietGAP, nông nghiệp hữu cơ trên (rau, khoai tây, ....); từng bước xây dựng các cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản rau quả quy mô công nghiệp áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến trong chế biến, như: GMP/SSOP, HACCP, ISO 22000...; có trên 100 ha cây ăn quả (thanh long, chuối, na) cấp mã số vùng trồng, truy suất nguồn gốc theo yêu cầu của từng thị trường tiêu thụ.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các quận, huyện	Các Sở, ngành thành phố và các cơ quan liên quan	2022 - 2030
	Tăng cường công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản theo chuỗi từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành thành phố; UBND các quận, huyện và các cơ quan có liên quan	2022 - 2030
<b>5</b>	<b>Thu hút đầu tư sản xuất, chế biến; xây dựng và phát triển thương hiệu rau quả</b>			
	Xúc tiến mời gọi và ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư xây dựng, các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản rau quả công nghệ cao, tiên tiến đảm bảo sản xuất bền vững.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành thành phố; UBND các quận, huyện và các cơ quan có liên quan	2022 - 2030
	Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đẩy mạnh các hoạt động đăng ký nhãn hiệu, xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm rau quả; quảng bá hình ảnh, thương hiệu sản phẩm rau quả của địa phương; phát triển sản phẩm OCOP theo kế hoạch.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các quận, huyện.	Các Sở, ngành thành phố và các đơn vị có liên quan	2022 - 2030